

QUY ĐỊNH
về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn,
tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa VI, nhiệm kỳ 2015-2020;
- Căn cứ Thông báo số 1530-TB/TU, ngày 06/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân bổ cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại Tờ trình số 2103-TTr/BTCTU, ngày 29/10/2018,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng

1. Là cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng thuộc các lĩnh vực chính trị tư tưởng, tuyên truyền, lý luận chính trị, báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ, khoa giáo, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương.

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo của Tỉnh ủy.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, dư luận xã hội, những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực chính trị tư tưởng trên địa bàn tỉnh. Dự báo những diễn biến, xu hướng chính trị tư tưởng có thể xảy ra, kịp thời báo cáo,

kiến nghị với Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết.

b) Đánh giá hoạt động, nghiên cứu, đề xuất các đề án, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, cơ chế, chính sách, giải pháp trong lĩnh vực tuyên giáo trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành và tổ chức thực hiện; sưu tầm, biên soạn lịch sử đảng bộ tỉnh.

c) Chỉ đạo nội dung giáo dục lý luận Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục, đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phát huy truyền thống cách mạng của địa phương, đất nước. Tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng.

d) Nghiên cứu, tham mưu Tỉnh uỷ chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chính trị, tư tưởng trong hoạt động của các cơ quan báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ, cơ quan thông tin, tuyên truyền, các hội văn học - nghệ thuật, hội nhà báo ở địa phương đảm bảo hoạt động đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Khi cần thiết, chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra về mặt quan điểm chính trị, tư tưởng các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí, xuất bản... thuộc phạm vi phụ trách.

đ) Giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng trong đội ngũ trí thức, nhà khoa học và trong sinh viên, học sinh ở địa phương. Tổ chức và chỉ đạo hoạt động mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên theo phân cấp.

e) Tham gia với chính quyền địa phương trong việc vận dụng, thể chế các quy định của cấp trên về các lĩnh vực có liên quan đến công tác tuyên giáo.

f) Thực hiện việc báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Tuyên giáo Trung ương theo quy định.

g) Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Hướng dẫn tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt và kiểm tra, giám sát việc học tập, quán triệt nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng. Kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh về thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh uỷ trong lĩnh vực tuyên giáo.

b) Hướng dẫn tổ chức bồi dưỡng lý luận chính trị, thông tin thời sự, tuyên truyền chính sách theo các chương trình, kế hoạch triển khai của Trung ương và Tỉnh uỷ; bồi dưỡng và hướng dẫn nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho ban tuyên giáo cấp uỷ cấp dưới, các đảng bộ cơ sở, trường chính trị tỉnh.

c) Hướng dẫn sưu tầm biên soạn lịch sử đảng bộ huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và đảng bộ xã, phường, thị trấn.

3. Thẩm định, thẩm tra

Đề án, văn bản của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng - văn hoá, khoa giáo, lịch sử đảng bộ địa phương trước khi trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ.

4. Phối hợp

a) Với các cơ quan liên quan đề xuất về cơ chế, chính sách đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, quản lý và đãi ngộ đối với đội ngũ trí thức, nhà khoa học và văn nghệ sĩ ở địa phương; quản lý báo chí, xuất bản và xử lý những sai phạm trong hoạt động báo chí, xuất bản.

b) Với các cơ quan chức năng tham mưu Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các cơ quan trong khối tuyên giáo trực thuộc Tỉnh uỷ.

c) Với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ trong công tác cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ; đề xuất chủ trương đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý, đãi ngộ nhân tài.

d) Với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ tham mưu, giúp Tỉnh uỷ xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm thuộc lĩnh vực tuyên giáo.

đ) Với Văn phòng Tỉnh uỷ giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Ban: Gồm Trưởng Ban và các Phó Trưởng Ban theo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

2. Các đơn vị trực thuộc: Gồm 03 phòng

- Phòng Thông tin - Tuyên truyền.
- Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng.
- Phòng Khoa giáo - Văn hoá văn nghệ.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế: Thực hiện theo chỉ tiêu phân bổ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
2. Cơ cấu: Bảo đảm cơ cấu cán bộ, công chức hợp lý để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trên cơ sở vị trí việc làm của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

**Chương II
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC****Điều 5. Đối với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu, giúp việc ở Trung ương**

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo về mọi mặt của Tỉnh ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy; thực hiện chế độ báo cáo, tham mưu đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy các vấn đề liên quan đến công tác tuyên giáo.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đối với Ban Tuyên giáo Trung ương theo quy định.

Điều 6. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh là quan hệ phối hợp.

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy; hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp.

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý nhà nước; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, thì đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

Điều 8. Đối với cấp ủy và các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp dưới

1. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn trong việc thực hiện công tác chuyên môn, tổ chức và cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 01-QĐ/TU, ngày 15/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

2. Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các ban của Tỉnh ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, khó khăn, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương (HN+pN),
- Văn phòng, Ủy ban Kiểm tra và các ban của Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- BTV Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh,
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ tỉnh,
- Phòng Tổng hợp (MVH),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Hồng Lĩnh

